TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2020/HS-ST
Ngày 28-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Lê Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Xuân M, sinh năm 1992 tại Nghệ An; thường trú: xã N, huyện Ng, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân N, sinh năm 1959 và bà Cao Thị Th, sinh năm 1971; vợ tên Đâu Thị Thu H, sinh năm 1998 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T từ ngày 21/4/2020; có mặt;

2. Lương Văn H, sinh năm 1997 tại Nghệ An; thường trú: Xóm K, xã N, huyện Ng, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Nh, sinh năm 1968 và bà Lương Thị T, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T từ ngày 21/4/2020; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đàm Thị Hữu P, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Xuân Hùng D; vắng mặt.

+ Ông Mai Đức H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Xuân M và Lương Văn H là bạn bè cùng tạm trú tại khu nhà trọ M Trung thuộc khu phố 2, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Cả hai đều nghiện ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 22 giờ ngày 18/4/2020, H rủ M mỗi người góp số tiền 150.000 đồng để mua ma túy, M đồng ý. Sau đó, H gọi điện qua mạng xã hội Messenger cho 01 đối tượng tên P1 (không rõ lai lịch, mà H biết do được bạn giới thiệu và đã mua ma túy của P1 02 lần) để mua 300.000 đồng ma túy. P1 hẹn H khoảng 09 giờ ngày 19/4/2020, P1 mang ma túy đến phòng trọ của H. Khoảng 09 giờ ngày 19/4/2020, P1 gọi điện qua mạng xã hội Messenger cho H và hẹn khoảng 15 phút sau sẽ mang ma túy đến phòng trọ. Lúc này, H và M đang đi làm tại Khu công nghiệp Nam T mở rộng thuộc phường H nên H bảo M về phòng trọ để lấy ma túy. Khi đi về đến phòng trọ, P1 đưa cho M 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, M đưa cho P1 số tiền 300.000 đồng. M cất giấu bịch nylon cạnh bếp gas trong phòng trọ rồi quay lại tiếp tục làm việc. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/4/2020, M bỏ bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng vào túi quần rồi rủ H đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Do không có xe mô tô để đi nên M nhờ ông Mai Đức H1 là bạn ở chung phòng trọ chở cả hai đến chợ H. M không nói cho H1 biết đang đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển số 66C1 – 074.80 chở H và H1 đến khu vực thuộc chợ H. Khi đi qua khu phố 1, phường H thì lực lượng tuần tra Công an phường H phát hiện M, H1 và H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần của M có 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, H và M khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy. Lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong số ma túy trên đồng thời đưa H, H1 và M về trụ sở Công an phường H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 66C1 – 074.80. Ngoài ra,

Công an phường H tạm giữ 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hoàng Xuân M, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lương Văn H, 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus.

Bản kết luận giám định số 235/MT - PC09 ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,5966 gam.

Xe mô tô biển số 66C1 – 074.80 do bà Đàm Thị Hữu P là chị họ của ông Mai Đức H1 đăng ký chủ sở hữu, ông H1 mượn xe của bà P để sử dụng. Ngày 02/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T trả lại xe cho bà P, bà P không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 181/CT-VKS.TU ngày 06/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo Hoàng Xuân M, Lương Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân M từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,5160 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus; trả lại cho bị các bị cáo giấy chứng M nhân dân tên Hoàng Xuân M, điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và giấy chứng minh nhân dân tên Lương Văn H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của những người này không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Ngày 21/4/2020, tại phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Hoàng Xuân M và Lương Văn H có hành vi góp tiền mua ma tuý sử dụng chung. Trên đường mang ma tuý đi sử dụng thì bị bắt quả tang. Khối lượng ma tuý thu giữ của hai bị cáo theo kết luận giám định là 0,5966 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nH1 vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo và cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về vai trò của hai bị cáo, bị cáo H là người rủ rê, liên hệ mua ma túy nên có vai trò cao hơn, do đó, hình phạt của bị cáo phải cao hơn hình phạt của bị cáo M.

[8] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,5160 gam là tang vật của vụ án cần

tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus là P1 tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc với người bán ma túy nên bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; giấy chứng minh nhân dân tên Hoàng Xuân M, điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và giấy chứng minh nhân dân tên Lương Văn H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[10] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân M và Lương Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2020.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 0,5160 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong, ký hiệu 235/PC09;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus màu trắng vàng, số imei: 354393069496876;

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân M giấy chứng minh nhân dân tên Hoàng Xuân M và điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn H giấy chứng minh nhân dân tên Lương Văn H.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Hoàng Xuân M và Lương Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí